TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒN ĐẤT** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2019/DS-ST.
Ngày: 31/7/2019.
V/v "Tranh chấp nợ hụi".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT - TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh Thảo.**

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông **Trần Huy Liệu.**

- Bà **Phạm Hồng Gái.**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Thanh Sang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: **116/2019/TLST-DS, ngày 20 tháng 5 năm 2019** về vụ *"Tranh chấp nợ hụi*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-DS, ngày 11/7/2019, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Bích L**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp STh, xã M Th, huyện H Đ, tỉnh K G.

* Bị đơn: Bà **Phan Thị S**, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp C Đ, xã MTh, huyện H Đ, tỉnh KG.

(Các đương sự có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Ý kiến của nguyên đơn chị Đỗ Thị Bích L trình bày như sau: Ngày 6/12/2016 (âm lịch) chị có tham gia dây hụi do bà Phan Thị S làm chủ hụi. Dây hụi có 27 chân với 16 người tham gia. Trong đó, chị tham gia 02 (hai) chân. Hình thức là hụi khui hàng tháng, ai bỏ thăm cao thì người đó hốt. Hụi chết phải đóng là 2.000.000 đồng/tháng. Đến ngày 06/11/2018 (âm lịch) thì đến lượt chị hốt chân hụi thứ nhất được số tiền là 48.000.000 đồng. Bà S đã giao cho chị số tiền là 20.000.000 đồng. Còn nợ lại 28.000.000 đồng. Đến 06/12/2018 (âm lịch) chị hốt chân hụi thứ 02 được số tiền 43.000.000 đồng. Bà S đã giao cho chị 25.000.000 đồng. Còn nợ lại 18.000.000 đồng. Như vậy, bà S còn nợ lại chị số tiền tổng cộng là 46.000.000 đồng. Nay chị, yêu cầu bà S trả cho chị số tiền hụi là 46.000.000 đồng và yêu cầu

tính lãi từ ngày 06/11/2018 (âm lịch) đến ngày 06/06/2019 (âm lịch) đối với số tiền 46.000.000 đồng với mức lãi suất là 0.75%/ tháng.

* Ý kiến của bị đơn bà Phan Thị S trình bày như sau: Ngày 6/12/2016 (âm lịch) bà có tổ chức làm chủ dây hụi gồm có 27 chân hụi với 16 người tham gia. Trong đó, chị L tham gia 02 (hai) chân. Hình thức là hụi khui hàng tháng, ai bỏ thăm cao thì người đó hốt. Hụi chết phải đóng lại là 2.000.000 đồng/tháng. Đến ngày 06/11/2018 (âm lịch) thì đến lượt chị L hốt chân hụi thứ nhất được số tiền là 48.000.000 đồng. Bà đã giao cho chị L số tiền là 20.000.000 đồng. Còn nợ là 28.000.000 đồng. Đến 06/12/2018 (âm lịch) chị L hốt chân hụi thứ 02 được số tiền 43.000.000 đồng. Bà đã giao cho chị L số tiền 25.000.000 đồng. Còn nợ lại 18.000.000 đồng. Nay bà còn nợ lại chị L số tiền hụi là 46.000.000 đồng. Bà thừa nhận số nợ này nhưng do hoàn cảnh khó khăn, hiện nay còn nhiều hụi viên khác không đóng hụi cho bà nên bà không có khả năng trả cho chị L. Bà yêu cầu xin được trả dần hàng tháng là 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ và xin không phải chịu tiền lãi. Ngoài ra, bà không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa: Các đương sự giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện của chị Ly thì đây là tranh chấp nợ hụi và bà Sữa có nơi cư trú tại huyện Hòn Đất nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Hòn Đất theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về áp dụng pháp luật: Giao dịch dân sự giữa chị Đỗ Thị Bích L và bà Phan Thị S xác lập vào năm 2016 nên khi phát sinh tranh chấp sẽ được áp dụng Bộ luật dân sự năm 2005 để giải quyết.

[3] Về nội dung: Chị L khởi kiện yêu cầu bà Sữa trả số tiền hụi còn nợ là 46.00.000 đồng và yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất 0.75%/tháng tính từ ngày 06/11/2018 (âm lịch) đến ngày 06/06/2019 (âm lịch).

Bị đơn bà S thừa nhận còn nợ chị L số tiền hụi là 46.000.000 đồng nhưng bà S xin trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi hết nợ và xin không phải trả tiền lãi.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của chị L: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Sthống nhất với lời trình bày của chị L. Bà S thừa nhận chị L có tham gia 02 chân hụi trong dây hụi ngày 6/12/2016 (âm lịch) do bà Sữa làm chủ. Chị L đã hốt 02 chân hụi nhưng bà S không giao đủ tiền hụi cho chị L. Hiên nay bà S còn nợ chị L số tiền hụi là 46.000.000 đồng.

Giao dịch tổ chức hụi và tham gia chơi hụi là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với quy định tại Điều 479 Bộ Luật Dân sự 2005 và Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường. Vì vậy việc chị L khởi kiện đối với bà S là có cơ sở.

[5] Về lãi suất*:* Trong quá trình tham chơi hụi, chị L thực hiện đúng nghĩa vụ của hụi viên, hàng tháng góp hụi đầy đủ cho bà S. Tuy nhiên sau khi chị Lhốt hụi thì bà S không giao đầy đủ số tiền hụi mà chị L hốt được, thời gian chi trả kéo dài gây ảnh hưởng đến quyền lợi của chị L. Do đó chị L yêu cầu tính lãi số tiền trên là phù hợp. Lãi suất chị L yêu cầu là 0.75%/tháng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội xét xử chấp nhận. Lãi suất được tính như sau:

28.000.000 đồng x 7 tháng x 0.75%/tháng là 1.470.000 đồng.

18.000.000 đồng x 6 tháng x 0.8%/tháng là 810.000 đồng.

Tổng cộng tiền lãi là 2.432.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền bà S phải trả cho chị L là: 46.000.000 đồng + 2.280.000 đồng (tiền lãi) = 48.280.000 đồng.

[6] Xét ý kiến của bà S xin trả dần số tiền 46.000.000 đồng và xin không phải trả tiền lãi. HĐXX, xét thấy tại phiên tòa hôm nay chị L không đồng ý nên không thể xem xét cho bà Sữa.

[7] Về án dân phí sơ thẩm*:* Án phí được tính như sau: 48.280.000 đồng x 5% = 2.414.000đồng.

Buộc bà S phải chịu án phí có giá ngạch là 2.414.000 đồng.

Hoàn trả cho chị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.450.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 305, 479 , 476 Bộ Luật Dân sự năm 2005; Điều 468; Điều 688 Bộ luật dân sự 2015.

- Căn cứ Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Bích L.

2. Buộc bà Phan Thị S trả cho chi Đỗ Thị Bích L số tiền tổng cộng là 48.414.000 đồng (Trong đó, nợ gốc là 46.000.000 đồng và lãi là 2.414.000 đồng).

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà S chậm trả số tiền nêu trên thì háng tháng bà S còn phải trả cho chị L số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà S phải chịu án phí có giá ngạch là 2.414.000 đồng (Hai triệu bốn trăm mười bốn nghìn đồng).

Hoàn trả cho chị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.450.000 đồng (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002355 ngày 14/5/2019 và số 005522 ngày 21/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang .

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ .

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự *thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./ .*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hòn Đất;
- CCTHADS;
- Đương sự;
- Lưu.

Lê Thị Thanh Thảo